

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hành
động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Thực hiện Quyết định số 679/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 679/QĐ-TTg);

Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình) như sau:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

2. Trường hợp các đơn vị sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại hoặc nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống mại dâm thì thực hiện theo quy định hiện hành của nhà tài trợ hướng dẫn riêng cho các nguồn vốn này hoặc theo quy định của cơ quan chủ quản sau khi có sự thoả thuận của đại diện nhà tài trợ và Bộ Tài chính (nếu có); trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện nhà tài trợ và Bộ Tài chính không có quy định riêng thì áp dụng theo quy định tại Thông tư này.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi ngân sách của các Bộ, ngành, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật, cụ thể:

a) Ngân sách trung ương:

- Bảo đảm kinh phí cho các Bộ, cơ quan trung ương thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 679/QĐ-TTg.

- Hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương trọng điểm về tệ nạn mại dâm nhưng chưa tự cân đối được ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức tại cộng đồng.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, triệt phá ổ nhóm hoạt động mại dâm.

+ Xây dựng các mô hình tại cộng đồng nhằm hỗ trợ giúp đỡ người bán dâm trong phòng, chống HIV/AIDS và tái hòa nhập cộng đồng.

+ Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm; phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội.

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành tiêu chí, xác định danh mục các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm về tệ nạn mại dâm.

b) Các địa phương chủ động bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp để đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn theo Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phê duyệt.

2. Nguồn viện trợ quốc tế (nếu có) cho các hoạt động của Chương trình.

3. Nguồn huy động xã hội, cộng đồng tham gia Chương trình.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung, mức chi của Chương trình

1. Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống mại dâm; xây dựng bộ chỉ số đánh giá, giám sát chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư liên tịch số 192/2010/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 02/12/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp - Văn phòng Chính phủ hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư liên tịch số 09/2007/TTLT-BTP-BTC ngày 15/11/2007 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính về hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách

nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Chi công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong công tác phòng, chống mại dâm:

a) Chi tổ chức các chiến dịch tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống mại dâm, bao gồm:

- Chi sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình theo hình thức hợp đồng giữa cơ quan tuyên truyền và cơ quan thông tin đại chúng.

- Chi sản xuất, nhân bản và phát hành các ấn phẩm truyền thông.

- Chi hỗ trợ xây dựng bộ công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm.

Việc lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền, chương trình truyền thông do Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ truyền thông quyết định trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền giao và thực hiện theo quy định tại Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14/03/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

b) Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm do cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông về phòng, chống mại dâm tại xã, phường:

- Hỗ trợ tài liệu truyền thông.

- Truyền thanh tại xã, phường (biên tập, phát thanh). Mức chi biên tập 75.000 đồng/trang 350 từ; bồi dưỡng phát thanh viên 15.000 đồng/lần.

- Làm mới, sửa chữa pa nô, áp phích, khẩu hiệu. Mức chi căn cứ theo giá thị trường tại địa phương và chứng từ chi tiêu hợp pháp.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình truyền thông về phòng, chống mại dâm; nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn ở các địa bàn xã, phường trọng điểm. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với dự toán được giao và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Chi thiết lập mạng lưới cộng tác viên truyền thông về phòng, chống mại dâm bao gồm:

- Chi thù lao cho các cộng tác viên truyền thông về phòng, chống mại dâm tại các xã, phường, thị trấn. Mức chi do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở lồng ghép với các hoạt động truyền thông khác.

- Chi họp sơ kết, tổng kết mạng lưới cộng tác viên truyền thông về phòng, chống mại dâm. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 97/2010/TT-BTC).

3. Chi hỗ trợ công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, triệt phá ổ nhóm hoạt động mại dâm:

a) Chi chế độ công tác phí: Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC. Ngoài chế độ công tác phí, trong những ngày kiểm tra, thanh tra, điều tra, triệt phá ổ nhóm hoạt động mại dâm được bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ngày.

b) Chi chế độ làm đêm, thêm giờ:

- Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức.

- Đối với thành viên Đội kiểm tra liên ngành các cấp đi kiểm tra ngoài giờ và ban đêm được chi tiền làm đêm, thêm giờ cho thời gian thực tế làm việc. Cơ quan chủ trì kiểm tra chịu trách nhiệm chi trả tiền làm đêm, thêm giờ; cơ quan cử người tham gia Đội kiểm tra liên ngành không phải chi trả tiền làm đêm, thêm giờ cho cán bộ của cơ quan.

- Đối với người không hưởng lương từ ngân sách được điều động tham gia hoạt động triệt phá ổ nhóm hoạt động mại dâm được chi trả thù lao tối đa 200.000 đồng/người/ngày; 300.000 đồng/người/đêm.

c) Đối với các hoạt động đặc thù liên quan đến nhiệm vụ của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng thực hiện theo hướng dẫn riêng của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

4. Chi tổ chức hội nghị tập huấn, hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

5. Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của Chương trình. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC. Đối với đoàn công tác liên ngành do các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm chi chế độ công tác phí cho các thành viên trong đoàn. Đề tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác cần thông báo rõ trong giấy triệu tập cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác biết việc không phải thanh toán các khoản chi nêu trên.

6. Chi khảo sát, điều tra thống kê để xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về phòng, chống mại dâm theo quyết định của cấp có thẩm quyền quy định tại các khoản 2, 3 và 4, Điều 10 Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày

13/02/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

7. Chi xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về phòng, chống mại dâm. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 137/2007/TT-BTC ngày 28/11/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử và Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BTC-BTTTT ngày 26/5/2008 của Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

8. Chi xây dựng giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực về công tác thanh tra, kiểm tra; giáo trình giảng dạy về nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn cho đội ngũ giảng viên. Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định xây dựng giáo trình cho các ngành đào tạo đại học, cao đẳng tại Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp.

9. Chi đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ về công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; tham mưu điều phối các hoạt động về phòng, chống tệ nạn mại dâm và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; kiến thức và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn về phòng, chống mại dâm; nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn; kiến thức về phòng ngừa HIV và các bệnh lây qua đường tình dục. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

10. Chi hợp tác quốc tế về phòng, chống mại dâm để tăng cường năng lực và triển khai các hoạt động của Chương trình. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005 quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí và Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

11. Chi nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chuyên sâu, nghiên cứu đánh giá, tác động của mại dâm trong phát triển kinh tế xã hội. Nội dung và mức chi thực

hiện theo Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT/BTC-BKH&CN ngày 4/10/2006 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chế độ khoán kinh phí thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT/BTC-BKH&CN ngày 7/5/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

12. Chi hỗ trợ xây dựng thí điểm mô hình phòng ngừa, trợ giúp làm giảm tổn thương, phòng, chống lây nhiễm HIV tại cộng đồng; mô hình cơ sở hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng:

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế hướng dẫn xây dựng thí điểm mô hình phòng ngừa, trợ giúp làm giảm tổn thương, phòng, chống lây nhiễm HIV tại cộng đồng; mô hình cơ sở hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lựa chọn, quyết định danh sách các xã, phường, thị trấn là địa bàn thực hiện thí điểm mô hình phòng ngừa, trợ giúp làm giảm tổn thương, phòng, chống lây nhiễm HIV tại cộng đồng; mô hình cơ sở hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp.

c) Nội dung và mức chi cụ thể của các mô hình: Tuỳ theo yêu cầu, điều kiện cụ thể và dự toán được giao, căn cứ vào nội dung hoạt động của từng mô hình và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nội dung và mức chi của từng mô hình cụ thể theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

13. Chi hỗ trợ hoạt động xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; phòng ngừa và giảm thiểu tác hại liên quan đến tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định địa bàn xã, phường, thị trấn trọng điểm và căn cứ dự toán được giao để thực hiện và quyết định mức hỗ trợ cụ thể.

14. Chi khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt mục tiêu của Chương trình theo quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật.

Điều 4. Lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước

Việc lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn; Thông tư này hướng dẫn cụ thể thêm một số nội dung sau:

1. Lập, phân bổ và giao dự toán:

a) Kinh phí thực hiện Chương trình của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương được bố trí trong lĩnh vực chi đảm bảo xã hội theo phân cấp ngân sách

nhà nước hiện hành. Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, các Bộ, cơ quan Trung ương và các ban, ngành ở địa phương căn cứ vào nhiệm vụ được giao về công tác phòng, chống mại dâm lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình gửi cơ quan lao động - thương binh và xã hội, cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

b) Đối với những tỉnh thuộc danh mục trọng điểm về tệ nạn mại dâm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định và chưa tự cân đối được ngân sách: căn cứ nhiệm vụ được hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 2 và nội dung, mức chi quy định tại Thông tư này, lập dự toán gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Hàng năm, trên cơ sở dự toán của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, tổng hợp dự toán của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương (phần kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách trung ương) gửi Bộ Tài chính để xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách của các Bộ, ngành và địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách trung ương và tình hình thực hiện Chương trình năm trước, Bộ Tài chính thông báo tổng mức kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách trung ương đảm bảo cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để làm cơ sở xây dựng phương án phân bổ cho các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định để giao dự toán cho các Bộ, cơ quan trung ương và bổ sung có mục tiêu cho các địa phương.

d) Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị có nhiệm vụ thực hiện Chương trình theo quy định hiện hành.

2. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí:

Các nguồn kinh phí của Chương trình được quản lý, sử dụng và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí của Chương trình phải mở sổ sách kế toán để ghi chép, hạch toán và quyết toán các nguồn kinh phí của Chương trình theo quy định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Quyết toán kinh phí Chương trình được tổng hợp vào quyết toán ngân sách hàng năm của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định.

Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình định kỳ 6 tháng, hàng năm và năm năm gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

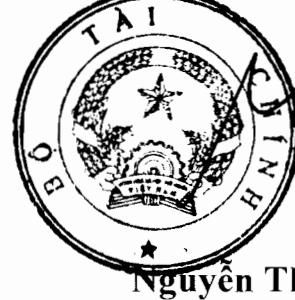
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 5 tháng 3 năm 2012.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Đàm

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Minh

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW, Thủ tướng Chính phủ, các Phó TTCP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng chống tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Sở LĐT BXH, Sở Tài chính các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website BTC- Bộ LĐT BXH;
- Các đơn vị thuộc BTC, Bộ LĐT BXH;
- Lưu VT: Bộ Tài chính, Bộ LĐT BXH.